

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2018/DS-ST

Ngày: 08 - 8 - 2018

V/v tranh chấp Hợp đồng mua bán
tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Huệ

Các Hội Thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Ngọc Các

2. Ông Đỗ Ngọc Cận

-Thư ký phiên tòa: Bà Văn Ngọc Hân là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Đồ Ngọc Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 và ngày 08 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 201/2017/TLST-DS, ngày 15 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2018/QĐXXST -DS ngày 06 tháng 6 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 56/2018/QĐST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn K (Việt Nam).

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Chen -J**, chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn K (Việt Nam).

Trụ sở: Lô F, Khu công nghiệp MP2, phường P, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Vũ Mạnh T**, sinh năm 1975 (theo văn bản ủy quyền ngày 17/01/2018, ông T vắng mặt, nhưng ông T có đơn xin xét xử vắng mặt) .

Địa chỉ: Số A đại lộ A1, phường A2, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Ông **Liêu Thanh T**, sinh năm 1987.

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Số A1 ấp A2, xã A3, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ: Số B đường B1, khóm B2, phường B3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn **Liêu Thanh T** là: Ông **Hoàng Văn Q**, sinh năm 1962 (theo văn bản ủy quyền ngày 23/02/2018) (vắng mặt).

Địa chỉ: Số T đường T1, khóm T2, phường T3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 30/6/2017 của nguyên đơn là Công ty trách nhiệm hữu hạn K, biên bản lấy khai ngày 19/01/2018, bản trình bày ý kiến ngày 21/5/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt vào ngày 20/7/2018, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Vũ Mạnh T đều trình bày:

Theo thỏa thuận việc mua bán hàng ngư lưới cụ (lưới đánh cá) giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn K (Viết tắt là: Công ty) và bị đơn là ông Liêu Thanh T bắt đầu từ tháng 5/2016 đến tháng 02/2017 cụ thể như sau: Giữa Công ty và ông T không có làm hợp đồng hay văn bản thỏa thuận nào, mà trong quá trình mua bán của Công ty và ông T chỉ theo phong tục và truyền thống của người Hoa, giao dịch giữa Công ty và ông T chỉ là bằng lời nói, qua điện thoại hoặc khi ông T hẹn thời gian và địa điểm giao hàng thì bên Công ty sẽ giao hàng, việc mua bán có khi do xe của ông T đến lấy hàng, có khi xe Công ty giao hàng cho ông T hoặc Công ty giao hàng qua chành xe (giao chành xe nào thì Công ty không nhớ).

Mỗi lần giao hàng cho ông T thì Công ty chỉ đưa một cái phiếu ghi số lưới cần giao mà ông T yêu cầu lấy hàng. Việc giao hàng giữa Công ty và ông T có bộ phận kế toán theo dõi phiếu giao hàng nêu trên, nhưng kể từ ngày 23 tháng 3 năm 2017 sau khi Công ty và bị đơn T đã có Biên bản thanh lý hợp đồng mua bán và xác nhận công nợ cũng tại biên bản nêu trên ông T đã thừa nhận Công ty giao đủ số lượng hàng hóa (ngư lưới cụ) tại địa chỉ theo yêu cầu của ông T và ông T đã nhận hàng đủ và không có tranh chấp khiếu nại. Ông T thừa nhận còn nợ lại Công ty số tiền 1.885.457.576 (*một tỷ, tám trăm tám mươi lăm triệu, bốn trăm năm mươi bảy ngàn, năm trăm bảy mươi sáu đồng*), thì bộ phận kế toán không còn lưu giữ các phiếu giao hàng trước đó nữa.

Kể từ ngày lập Biên bản thanh lý hợp đồng mua bán và xác nhận công nợ đến nay, ông T không trả cho Công ty được khoản tiền nào. Vì vậy, nay Công ty trách nhiệm hữu hạn K (Việt Nam) yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Liêu Thanh T thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn K (Việt Nam) khoản nợ gốc là 1.885.475.576 đồng và tiền lãi do chậm thanh toán tính từ ngày xác định

công nợ là ngày 23/3/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm theo mức lãi suất là 0,75%/tháng.

* Tại tờ tường trình đề ngày 22 tháng 02 năm 2018 bị đơn Liêu Thanh T trình bày:

Về các khoản tiền do nguyên đơn là Công ty trách nhiệm hữu hạn K yêu cầu ông có ý kiến như sau: Yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông chỉ trả nợ gốc số tiền 1.885.475.576 đồng và ông yêu cầu Tòa án không giải quyết ông phải trả số tiền lãi là 55.563.272 đồng.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã cung cấp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ sau để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện: Biên bản thanh lý hợp đồng mua bán và xác nhận công nợ ngày 23 tháng 3 năm 2017; Thông báo về việc yêu cầu thanh toán tiền mua ngư lưới cụ đề ngày 10/4/2017;

* Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Liêu Thanh T đã cung cấp cho Tòa án một tờ tường trình đề ngày 22 tháng 02 năm 2018.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Đối với người đại diện theo ủy quyền của bị đơn không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án tham dự phiên tòa là chưa thực hiện đúng nghĩa vụ theo Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điều 357, 430 và 440 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn K (Việt Nam), xử buộc ông Liêu Thanh T thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn K (Việt Nam) khoản nợ gốc là 1.885.475.576 đồng và tiền lãi từ ngày 23-3-2017 đến ngày xét xử sơ thẩm với mức lãi suất là 0,75%/tháng và buộc ông T chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến trình bày của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về thủ tục tố tụng:**

[1] Về thủ tục thụ lý vụ án và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngày 15/11/2017 Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng đã nhận được toàn bộ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm cùng Quyết định chuyển hồ sơ vụ án dân sự số 11/2017/QĐST-DS ngày 26 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng và đã thụ lý vụ án theo đúng quy định tại Điều 195 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do bị đơn Liêu Thanh T hiện đang cư trú tại B đường B1, khóm B2, phường B3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định việc Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng thụ lý, giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền giải quyết vụ án.

[2] Về xét xử vắng mặt đương sự: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn K là ông Vũ Mạnh T và người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Liêu Thanh T là ông Hoàng Văn Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt, riêng người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 228 và Khoản 3 Điều 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên.

***Về nội dung vụ án:**

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn K đòi bị đơn Liêu Thanh T thanh toán khoản nợ gốc là 1.885.475.576 đồng và tiền lãi từ ngày 23-3-2017 đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 08-8-2018 với mức lãi suất là 0,75%/tháng: Nguyên đơn và bị đơn đều xác nhận vào tháng 5 năm 2016 đến tháng 02 năm 2017 giữa nguyên đơn và bị đơn có hợp đồng mua bán hàng ngư lưới cụ (lưới đánh cá) hợp đồng bằng lời nói, việc giao hàng hóa giữa nguyên đơn và bị đơn T chủ yếu là theo yêu cầu của bị đơn. Đến ngày 23 tháng 3 năm 2017 giữa nguyên đơn và bị đơn đã cùng nhau ký Biên bản thanh lý hợp đồng mua bán và xác nhận công nợ có nội dung: Bên Công ty đã giao đủ số lượng hàng hóa (ngư lưới cụ) địa điểm giao hàng theo yêu cầu của bên bị đơn T, bị đơn cũng đã nhận đủ hàng và không có tranh chấp khiếu nại, tổng giá trị hàng hóa mua bán tài sản là 1.885.457.576 đồng, đến nay bị đơn vẫn chưa thanh toán số tiền nêu trên cho nguyên đơn. Hiện nay, bị đơn T còn nợ nguyên đơn khoản nợ tiền mua ngư lưới cụ (lưới đánh cá) với số tiền nợ gốc là 1.885.457.576 đồng và tại tờ tường trình đề ngày 22/02/2018 bị đơn cũng thừa nhận còn nợ nguyên đơn số tiền nêu trên. Theo Khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quy định: “Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”. Như vậy, việc nguyên đơn là Công ty trách nhiệm hữu hạn K và bị đơn Liêu Thanh T có hợp đồng mua bán tài sản và hiện nay bị đơn T còn nợ nguyên đơn tiền mua ngư lưới cụ (lưới đánh cá) là 1.885.457.576 đồng là có thật. Xét thấy, khi giao kết hợp đồng mua bán tài sản, nguyên đơn và bị đơn là những người có đầy đủ năng

lực hành vi dân sự, giao kết hợp đồng dựa trên cơ sở tự nguyện của hai bên, mục đích và nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên công nhận đây là hợp đồng mua bán tài sản hợp pháp theo quy định tại các Điều 119, 430, 440, 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn K là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận và buộc ông Liêu Thanh T có trách nhiệm thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn K khoản nợ gốc là 1.885.457.576 đồng và tiền lãi chậm thanh toán tính từ ngày 23/3/2017 và đến ngày xét xử sơ thẩm, tức là ngày 08/8/2018 theo mức lãi suất là 0,75%/tháng với số tiền là 233.798.971 đồng ($1.885.475.576 \text{ đồng} \times 16 \text{ tháng} \times 0,75\%/\text{tháng} = 233.798.971 \text{ đồng}$), tổng cộng vốn lãi là 2.119.274.547 đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản nợ gốc, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất là 10%/năm.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn Liêu Thanh T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 74.385.491 đồng ($2.119.274.547 \text{ đồng} \times 5\% = 74.385.491 \text{ đồng}$).

Nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp.

[5] Như đã phân tích ở trên đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, điểm g Khoản 1 Điều 138, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các điều 119, 430, 440, 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

*** Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn K (Việt Nam).

Buộc ông Liêu Thanh T có trách nhiệm thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn K (Việt Nam) khoản nợ gốc với số tiền là 1.885.475.576 đồng và tiền lãi là 233.798.971 đồng, tổng cộng là 2.119.274.547 đồng (hai tỷ, một

trăm mười chín triệu, hai trăm bảy mươi bốn ngàn, năm trăm bốn mươi bảy đồng)

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Liêu Thanh T chịu án phí dân sự sơ thẩm là 74.385.491 đồng. Công ty trách nhiệm hữu hạn K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn K số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 35.130.590 đồng (*Ba mươi lăm triệu, một trăm ba mươi ngàn, năm trăm chín mươi đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006412 ngày 26/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

3. Về nghĩa vụ thi hành án:

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản nợ gốc, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất là 10%/năm.

- Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

4. Về quyền kháng cáo bản án: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án cho nguyên đơn và bị đơn.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND Tp Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS Tp Sóc Trăng;
- Chi cục THADS huyện Trần Đề;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Huệ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 89/2018/QĐ-SCBSBA

Sóc Trăng, ngày 14 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN SƠ THẨM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào Điều 268 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét cần sửa chữa, bổ sung bản án do lỗi đánh máy trong bản án số 38/2018/DS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng đã xét xử sơ thẩm vụ án dân sự về “Tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản”, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Công ty trách nhiệm hữu hạn K (Việt Nam).**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Chen -J**, chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn K (Việt Nam).

Trụ sở: Lô F, Khu công nghiệp MP2, phường P, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Vũ Mạnh T**, sinh năm 1975 (theo văn bản ủy quyền ngày 17/01/2018, ông T vắng mặt, nhưng ông T có đơn xin xét xử vắng mặt) .

Địa chỉ: Số A đại lộ A1, phường A2, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn:* Ông **Liêu Thanh T**, sinh năm 1987.

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Số A1 ấp A2, xã A3, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ: Số B đường B1, khóm B2, phường B3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Liêu Thanh T là: Ông **Hoàng Văn Q**, sinh năm 1962 (theo văn bản ủy quyền ngày 23/02/2018) (vắng mặt).

Địa chỉ: Số T đường T1, khóm T2, phường T3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa, bổ sung Bản án số 38/2018/DS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng như sau:

Tại dòng thứ 6 từ dưới đếm lên của trang 4 đã ghi: “với số tiền nợ gốc là 1.885.457.576 đồng ...” nay sửa chữa, bổ sung như sau “với số tiền nợ gốc là 1.885.475.576 đồng ...”;

Tại dòng thứ 3 từ trên xuống của trang 5 đã ghi: “(lưới đánh cá) là 1.885.457.576 đồng là có thật ...” nay sửa chữa, bổ sung như sau “(lưới đánh cá) là 1.885.475.576 đồng là có thật ...”;

Tại dòng thứ 11 từ trên xuống của trang 5 đã ghi: “cho Công ty trách nhiệm hữu hạn K khoản nợ gốc là 1.885.457.576 ...” nay sửa chữa, bổ sung như sau “cho Công ty trách nhiệm hữu hạn K khoản nợ gốc là 1.885.475.576...”;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND Tp. Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS.TpSóc Trăng;
- Chi cục THADS huyện Trần Đề;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Huệ